

# CÁC DI SẢN LỊCH SỬ - VĂN HÓA CỦA TỈNH BÌNH DƯƠNG.

TS. Nguyễn Văn Thủy<sup>1</sup>

Tỉnh Bình Dương có điều kiện tự nhiên khá đa dạng: rừng cây, núi đá, sông suối, hồ nước và các vùng trũng của ven sông Sài Gòn, sông Đồng Nai, Sông Bé tạo nên các cảnh quan đẹp với những vườn cây trái nổi tiếng như: Sầu riêng, măng cụt, bưởi... thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, xã hội và du lịch. Trong quá trình lịch sử hình thành và phát triển hơn 300 năm, đã tạo nên các di sản văn hóa phong phú như: Các di tích khảo cổ, kiến trúc nghệ thuật, di tích lịch sử...Nhiều cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo như: đình, chùa, miếu, nhà thờ và đặc biệt là các công trình kiến trúc nhà cổ bằng gỗ lâu đời...Có các làng nghề truyền thống như: Sơn mài, gốm sứ, điêu khắc gỗ,...đã tạo nên các sản phẩm có giá trị nghệ thuật, văn hóa độc đáo hấp dẫn trong và ngoài nước, là điều kiện thuận lợi để khai thác phát triển ngành du lịch địa phương.

## 1. Về đặc điểm tự nhiên-xã hội

Trên bản đồ Việt Nam, tỉnh Bình Dương thuộc khu vực miền Đông Nam Bộ, với diện tích tự nhiên 2.716 km<sup>2</sup>, dân số 1.995.817 người (2016), chiếm 0,83% diện tích cả nước. Phía Bắc tiếp giáp tỉnh Bình Phước, phía Đông tiếp giáp tỉnh Đồng Nai, phía Nam tiếp giáp thành phố Hồ Chí Minh và phía Tây tiếp giáp tỉnh Tây Ninh. Tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của tổ quốc, vì thế có những điều kiện thuận lợi trong quá trình phát triển đô thị và sớm tiến lên một tỉnh công nghiệp hóa- hiện đại hóa.

Điều kiện tự nhiên đã tạo cho tỉnh một địa thế rất thuận lợi để phát triển, có bề mặt địa hình tương đối bằng phẳng và đồi núi thấp với mức chênh lệch độ cao giữa các vùng không quá lớn. Nền địa chất ổn định vững chắc, nhiều sông suối nhưng không sâu và rộng, nên rất thuận tiện cho việc phát triển các công trình giao thông và sản xuất công nghiệp. Bình Dương xưa vốn là rừng nhiệt đới, chiếm phần lớn diện tích tự nhiên, có rừng dày và rừng thứ sinh phủ kín, phân nữa còn lại là đồn điền cao su, ruộng lúa và vườn cây ăn trái. Đó là rừng thuộc hệ thống đồng bằng của miền Đông Nam Bộ, nổi tiếng giàu nhất nước về các loài cây gỗ quý. “... rừng mang tính phong phú bậc nhất, chứa nhiều loại danh mộc và cây gỗ tốt”, “số người sống bằng nghề lâm nghiệp và tiểu thủ công nghiệp đông hơn số người sống bằng nghề nông nghiệp trồng lúa”<sup>2</sup>

Bình Dương được bao bọc bởi 3 sông lớn: sông Sài Gòn ở phía Tây làm ranh giới với tỉnh Tây Ninh, Sông Bé ở phần phía Bắc tiếp giáp với tỉnh Bình Phước và sông Đồng Nai ở phía Đông, làm ranh giới với tỉnh Đồng Nai; do đó Bình Dương dễ dàng nối kết với các cảng biển lớn ở phía Nam Tổ quốc. Với hệ thống dòng chảy trên đã tạo cho Bình Dương một hệ thống giao thông thủy rất tốt trong quá trình giao thương buôn bán và phát triển. Bình Dương có hệ thống giao thông đường bộ phát triển sớm, tương đối thuận lợi và ổn định. Có quốc lộ 13 đi Bình Phước nối vào quốc lộ 14 đi Tây Nguyên và các tỉnh miền Trung, nối vào Quốc lộ 1 đi thành phố Hồ Chí Minh.

<sup>1</sup> Khoa Sử, Trường Đại học Thủ Dầu Một

<sup>2</sup> Trần Bạch Đằng (chủ biên) (1991), *Địa chí Tỉnh Sông Bé*, Nxb Tổng Hợp Sông Bé, tr.69.

Trong địa bàn tỉnh còn có các tỉnh lộ Tân Vạn- Mỹ Phước, 742, 743, 744, 745, 746... tạo thành mạng lưới giao thông liên hoàn, thông suốt. Tạo điều kiện cho Bình Dương nối với các tỉnh bạn trong hệ thống giao thông xuyên Việt, xuyên Á trong tương lai.

## **2. Các di sản lịch sử - văn hóa của tỉnh Bình Dương**

### **Khái niệm về di sản văn hóa:**

Di sản văn hoá: “Bao gồm di sản văn hoá phi vật thể và di sản văn hoá vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác...”.<sup>3</sup> Di sản văn hóa là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam.

Tỉnh Bình Dương, có một quá trình lịch sử phát triển hơn 300 năm, từ khi Chúa Nguyễn vào Đàng Trong phân chia địa giới hành chính, lập phủ Gia định năm 1698. Năm 1808, huyện Phước Long nâng lên thành Phủ bao gồm 4 huyện, trong đó có huyện Bình An là vùng đất Bình Dương ngày nay. Trong suốt chiều dài lịch sử, mọi tầng lớp cư dân từ nhiều miền khác nhau của đất nước ta đã hội tụ về đây, cùng cư dân bản địa chung lưng đấu cật, khai phá, xây dựng nên vùng đất Bình Dương ngày càng phát triển phồn vinh và giàu đẹp. Trong quá trình đó, người dân đã sáng tạo nên những Di sản lịch sử - văn hóa đặc sắc của vùng đất Thủ Dầu Một- Bình Dương xưa và nay.

Hiện tại, tỉnh Bình Dương có khoảng 175 ngôi chùa và tịnh xá, 112 ngôi đình làng và hàng trăm cơ sở tín ngưỡng, thờ tự khác. Toàn tỉnh có 54 di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng, trong đó có 12 di tích cấp Quốc gia và 42 di tích cấp tỉnh; với loại hình phong phú đa dạng: Lịch sử, kiến trúc nghệ thuật, khảo cổ và danh lam thắng cảnh. Đối với công tác Bảo tàng, đã sưu tầm và gìn giữ di sản văn hóa với nhiều bộ sưu tập hiện vật có giá trị cao với 18.233 tài liệu, hiện vật các loại<sup>4</sup>. Công tác kiểm kê di sản văn hoá phi vật thể trong năm 2015 đã được thực hiện tốt như: Lập hồ sơ về “Võ thuật Tân Khánh Bà Trà”; xây dựng đề án “Bảo tồn và phát huy nghệ thuật đờn ca tài tử Nam bộ, giai đoạn 2015-2020”; hoàn thành hồ sơ khoa học về “Nghề Sơn mài ở Bình Dương” để trình Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục Di sản văn hoá phi vật thể cấp quốc gia. Năm 2017, đã thu hút 4, 5 triệu lượt khách đến tham quan, học tập và nghiên cứu di sản lịch sử - văn hóa, đạt doanh thu 1.280 tỷ đồng.<sup>5</sup>

### **2.1 . Di sản vật chất (đình, chùa, nhà cổ, mộ cổ, danh lam thắng cảnh)**

#### ***Di chỉ khảo cổ***

Bình Dương có vị trí nằm giữa vùng trung du và châu thổ nên có môi trường sinh thái thuận lợi cho con người sinh sống, dọc theo các bãi bồi ven sông Đồng Nai, sông Sài gòn đã phát hiện nhiều di chỉ khảo cổ quan trọng như: Di chỉ Cù Lao Rùa, Mỹ Lộc, Dốc Chùa (Tân Uyên), di chỉ Bà Lụa ( Thủ Dầu Một), Vịnh Bà Kỳ (Bến Cát)... Trong đó di chỉ Dốc Chùa, Cù Lao Rùa được công nhận là di tích cấp quốc gia, bởi nó chứa đựng các hiện vật khảo cổ có giá trị cao của thời tiền sử, của sự phát triển đỉnh cao của trung tâm thời đại kim khí của vùng đất Bình Dương nói riêng và vùng Đông Nam Bộ nói chung. Ngoài ra, tại di chỉ Bưng Sinh- Phú Chánh (Tân Uyên), đã phát hiện liên tiếp 5 chiếc trống đồng Đông Sơn, là tỉnh có số lượng trống đồng nhiều nhất (06 cái) so với các tỉnh trong khu vực Nam Bộ. Qua các di chỉ khảo cổ, có thể khẳng định “Thời tiền-sử Bình Dương trải qua hơn 1.500 năm tồn tại và phát triển đã tích tụ những vết tích vật chất

<sup>3</sup> Điều 1, Luật Di sản văn hóa (2001)

<sup>4</sup> Hội KHLs tỉnh Bình Dương (2015), *Bình Dương 20 năm phát triển*, Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương chặng đường 20 năm phát triển, tr.275.

<sup>5</sup> Báo cáo 10 năm Ngày hợp nhất ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch (01/4/2008- 01/4/2018)

và tinh thần để có thể chứng minh đây là một cộng đồng cư dân bản địa có trình độ tổ chức, có các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp có tính chuyên hóa cao...”<sup>6</sup>

### ***Di sản kiến trúc nghệ thuật***

#### ***Đình***

Ngôi đình là trung tâm sinh hoạt của làng xã Việt Nam, có thể xem đình như là một trụ sở hành chính, nơi thờ tự, nhà văn hóa của làng, qui mô của ngôi đình, vẻ đẹp và sự sang trọng của nó cho biết sự giàu có của làng đó; địa điểm chọn xây dựng ngôi đình là nơi đẹp nhất của làng người Việt. “ Theo thống kê của đoàn khảo sát do Sở Văn hóa-Thông tin tỉnh Bình Dương tổ chức thực hiện, hiện nay trong toàn tỉnh có 112 ngôi đình...là con số đáng tin cậy vì theo thống kê của thực dân Pháp năm 1863 toàn vùng Bình Dương có 111 làng.”<sup>7</sup> Bình Dương có các ngôi đình nổi tiếng như: đình Phú Long (Lái Thiêu), đình Tân An, đình Phú Cường ( Thủ Dầu Một), đình Long Hưng, đình Tân Trạch (Tân Uyên)...

Nổi tiếng có đình Phú Long được xây dựng vào năm 1842, trên tổng diện tích 5.828m<sup>2</sup>, đình thờ Thần Hoàng Bồn Xứ, được ban sắc thần thời vua Tự Đức (thứ 5). Là một công trình nghệ thuật độc đáo mang đậm nét Nam Bộ. Kiến trúc đình theo lối chữ Tam, mái lợp ngói âm dương, tổng diện tích xây dựng là 1.258m<sup>2</sup>. Với phong cách trang trí mang mỹ thuật thể hiện qua loại hình tranh ghép gốm đặc sắc, là nơi có nghề gốm sứ phát triển lâu đời. Trong hai cuộc kháng chiến, đình là cơ sở hoạt động cách mạng của địa phương, đình được công nhận là di tích lịch sử- văn hóa cấp quốc gia.

Ngoài ra còn có, đình Tân An tọa lạc tại khu 1, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một. Đình do dân 4 làng Tương Hiệp, Tương An, Tương Hòa và Cầu Định chung sức xây dựng vào năm 1820 để thờ Tiền Quân Cơ Nguyễn Văn Thành. Ngôi đình được xây dựng trên một khuôn viên rộng rãi với cảnh quan thiên nhiên tĩnh mịch và mái ngói rêu phong tạo nên nét cổ kính của ngôi đình. Trước đình có cây đa trăm tuổi, với bộ rễ chằng chịt cuốn lấy chiếc cổng rêu phong cũ kỹ. Về kiến trúc ngôi đình được làm toàn bằng gỗ, theo lối chữ Tam, dân gian gọi là đình ba nóc. Tất cả đều làm theo lối nhà xuyên tính, hai mái, hai chái, có 40 cột, hành lang rộng có 30 cột đúc vôi gạch; đình Tân An cũng được công nhận là di tích lịch sử- văn hóa cấp quốc gia.

Đình làng gắn liền lễ hội kỳ yên, cúng tế là dịp để nhân dân địa phương đến lễ bái cầu làng xóm bình yên, quốc gia thịnh vượng, mùa màng tươi tốt. Biểu thị tấm lòng của người dân đến người có công xây dựng, bảo vệ quê hương đất nước, truyền thống uống nước nhớ nguồn. Tổ chức các trò chơi dân gian, đua ghe, đua xuồng, hát bội, văn nghệ. Lễ vật là hương hoa, trái cây, con gà, con lợn,... Nhìn chung, đình làng Bình Dương góp phần quan trọng trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa, nơi sinh hoạt tinh thần phong phú của người dân Bình Dương.

#### ***Chùa***

Vào những năm đầu thế kỷ XVII, khi người Việt vào khai phá vùng đất phương Nam, các tầng sĩ người Việt, người Hoa cũng theo vào truyền đạo và dựng chùa, gồm đủ các hệ phái Phật giáo Bắc tông, Nam tông và du tăng khát sĩ. Những ngôi chùa được xây dựng đầu tiên như: chùa Châu Thới ( Dĩ An)-năm 1681, chùa Hưng Long (Tân Uyên)-năm 1695, chùa Hội Khánh -năm 1741, chùa Long Thọ (1756) ở Thủ Dầu Một, chùa Long Hưng (1768) ở Bến Cát<sup>8</sup>... Theo số liệu điều

<sup>6</sup> Bùi Chí Hoàng (Chủ biên)(2010), *Khảo cổ học Bình Dương từ tiền sử đến sơ sử*, Nxb Khoa học xã hội, tr.418.

<sup>7</sup> Sở Văn hóa- Thông tin tỉnh Bình Dương (1998), *Sơ khảo về tín ngưỡng, lễ hội dân gian và truyền thống tỉnh Bình Dương* (lưu hành nội bộ), XN In tỉnh Bình Dương, tr.13.

<sup>8</sup> Hội KHLs Bình Dương (2008), *Bình Dương danh lam cổ tự*, XN in Nguyễn Minh Hoàng.

tra của Ban Tôn giáo tỉnh ở Bình Dương có 175 cơ sở thờ tự.<sup>9</sup> Trong đó chùa Hội Khánh là công trình kiến trúc bằng gỗ lớn nhất tỉnh Bình Dương, với diện tích xây dựng 1,222m<sup>2</sup>. Chùa được xây dựng năm 1741. Chùa Hội Khánh là công trình chạm trổ tinh vi, khéo léo và độc đáo. Đặc biệt có bộ tượng bằng gỗ Thập Bát La Hán và Thập Điện Minh Vương có giá trị nghệ thuật cao. Từ năm 1923-1926, cụ Nguyễn Sinh Sắc thân sinh Bác Hồ, cùng các vị Tú Cúc, Hòa thượng Từ Văn lập nên Hội Danh Dự yêu nước tại chùa, để tuyên truyền chủ nghĩa yêu nước và chữa bệnh, hốt thuốc cho người dân trong vùng. Các ngôi chùa trên đất Bình Dương gắn liền gắn liền với đời sống tâm linh, văn hóa, kiến trúc, nghi lễ mang nét đặc thù giữa Phật giáo và cư dân địa phương.

### *Nhà cổ*

Theo ghi chép trong địa chí Bình Dương xuất bản năm 1991 “trở lại quá khứ 50 năm về trước hơn phân nửa diện tích của tỉnh Bình Dương ngày nay có rừng cây và rừng thứ sinh phủ kín... rừng mang tính phong phú bậc nhất, chứa nhiều loại danh mộc và cây gỗ tốt”,... Chính những điều kiện đó, trên tỉnh Bình Dương có hàng chục ngôi nhà cổ hoàn toàn làm bằng gỗ mà không sử dụng một cây đinh nào và tồn tại trên 100 năm. “ Trên địa bàn Sông Bé có nhiều gỗ quý, nên Thủ Dầu Một ngày nay mới được coi là “Thủ Đô” của Nam Bộ về nhà cửa và chùa chiền cổ, được xây dựng từ 1 hai thế kỷ trước, bằng đủ loại danh mộc bền đẹp, theo kiểu cách thuần túy Việt Nam và chạm trổ công phu trang nhã...”<sup>10</sup>. Nhất là các ngôi nhà cổ của họ Trần ở thành phố Thủ Dầu Một, trong đó nhà Trần Công Vàng được xem là cổ nhất có kết cấu, trang trí nội thất còn nguyên vẹn nhất. Tại Cù lao Bạch Đằng (Tân Uyên) có ngôi nhà ông Đỗ Cao Thửa, nhà ông Dương Văn Bảnh (xây dựng đầu thế kỷ XX)... Để giữ gìn những ngôi nhà cổ này, tỉnh Bình Dương đã lập hồ sơ xếp hạng di tích 5 ngôi nhà cổ. Nhà cổ Trần Văn Hồ (Tự Đầu ), nhà cổ Trần Công Vàng, nhà cổ ông Nguyễn Tri Quan (TP. Thủ Dầu Một) xây dựng năm 1890, nhà cổ ông Đỗ Cao Thửa (Bạch Đằng, Tân Uyên ) xây dựng năm 1890.

*Nhà cổ Trần Công Vàng* được xây dựng vào năm 1892 (Nhâm Thìn), trên tổng diện tích 1.333m<sup>2</sup>, kiến trúc kiểu chữ Đinh. Nhà làm bằng các loại gỗ quý được chạm khắc tinh xảo, lắp ráp bằng hệ thống mộng, nêm chứ không dùng đinh hoặc bù lon. Phần tranh trí nội thất rất phong phú và đa dạng, theo phong cách cổ truyền của người Việt. Cách bày trí thể hiện sự đề cao việc thờ cúng tổ tiên, ông bà, giáo dục đạo đức cho con cháu, khuyên chăm chỉ làm ăn, cố gắng học hành để thành người có ích cho xã hội.

*Nhà cổ Trần Văn Hồ* được xây dựng năm Canh Dần (1890), trên tổng diện tích 1.296m<sup>2</sup>, kiến trúc theo lối chữ đinh. Nhà được trang trí các bao lam, cửa võng, hoành phi chạm trổ tinh vi, độc đáo... có giá trị văn hóa, nghệ thuật đặc sắc.

Nhà cổ Bình Dương vẫn nối tiếp truyền thống của kiến trúc dân tộc, đa số nhà kiểu chữ đinh, được xây dựng vào những năm 90 của thế kỷ XIX. “ Trong số trên 10 ngôi nhà cổ mà chúng tôi đến tìm hiểu thì tại thị xã Thủ Dầu Một đã có 7 ngôi (xã Tân An 3 ngôi, phường Phú Cường 4 ngôi)”.<sup>11</sup> Về mặt kỹ thuật, không thể không nhắc đến một nét thủ công truyền thống mà ai cũng công nhận là sự sáng tạo tài tình của người xưa, đó là kỹ thuật lắp ráp các cột, kèo, xuyên, trính,... không sử dụng đinh có thể gỡ ra ráp lại dễ dàng. Ngoài sự độc đáo về hình thức, trang trí nội thất

<sup>9</sup> Số liệu của Ban Tôn giáo tỉnh Bình Dương, tháng 7/2011.

<sup>10</sup> Trần Bạch Đằng (chủ biên) (1991), *Địa chí Tỉnh Sông Bé*, Nxb Tổng Hợp Sông Bé, tr.164.

<sup>11</sup>. Phan Thanh Đào (2004), *Nhà cổ Bình Dương*, Hội Văn học-nghệ thuật Bình Dương.

bên trong còn mang đậm triết lý nhân sinh, giáo dục lễ giáo gia đình, mang đậm chất văn hóa Nam Bộ.

### **Di tích lịch sử cách mạng**

Bình Dương có vị trí đặc biệt quan trọng, phía Tây và Bắc vừa tiếp giáp với vùng rừng núi Tây Ninh, Bình Phước; phía Đông và Nam tiếp giáp với khu trung tâm đô thị là thành phố Hồ Chí Minh và Biên Hòa là trung tâm quân sự đầu não của kẻ thù trước năm 1975. Với địa thế đó, trong suốt hai thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Bình Dương sớm hình thành các chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam, các phong trào đấu tranh cách mạng, trong 9 huyện, thị, thành phố của tỉnh Bình Dương đều có các căn cứ cách mạng nổi tiếng như: chiến khu D, chiến khu Long Nguyên, Tam Giác Sắt, Thuận An Hòa.... Từ đây, hình thành những đoàn quân cách mạng tấn công kẻ thù ghi lại những chiến công vang dội, đánh dấu những giai đoạn lịch sử oai hùng của dân tộc như: Chiến thắng Phước Thành, Dầu Tiếng, Bàu Bàng, Bông Trang - Nhà Đỏ,... Trong đó nổi bật có *Nhà tù Phú Lợi* do chế độ Ngô Đình Diệm và đế quốc Mỹ xây dựng năm 1957, với diện tích 77.082m<sup>2</sup> để giam cầm các chiến sĩ cách mạng và những người yêu nước lúc bấy giờ. Tại đây, vào ngày 1 tháng 12 năm 1958, Mỹ-Diệm đã gây ra vụ đầu độc tù nhân chính trị. Sự kiện này gây ra sự phẫn nộ trong nước và thế giới, làm dấy lên làn sóng đấu tranh của nhân dân Việt Nam giành lấy độc lập, tự do cho dân tộc. Nhà tù Phú Lợi là một chứng tích tố cáo tội ác của chiến tranh xâm lược.

*Sở chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh* ở Dầu Tiếng, đây là một di tích tiêu biểu thể hiện sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Trong Bộ chỉ huy có ba đồng chí trong Bộ Chính trị: Lê Đức Thọ, Văn Tiến Dũng và Phạm Hùng trong 5 ngày (26-30/4/1975) chỉ huy, làm việc tại đây trong thời gian chỉ huy chiến dịch Hồ Chí Minh Lịch sử.

Di tích lịch sử cách mạng là những điểm son chói lọi phản ánh sinh động quá trình đấu tranh cách mạng kiên cường của quân và dân ta, tinh thần yêu nước nồng nàn, những chiến công oanh liệt của chủ nghĩa anh hùng cách mạng trên đất Bình Dương.

### **Danh lam thắng cảnh**

Bình Dương, có địa hình nhấp nhô là nơi chuyển tiếp từ cao nguyên xuống đồng bằng tạo nên địa thế uyển chuyển; và có ba con sông lớn chảy qua sông Đồng Nai, Sài Gòn và Sông Bé tạo nên cảnh quan hấp dẫn trong du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng. Từ hơn thế kỷ, Bình Dương có vùng cây trái Lái Thiêu nổi tiếng khắp Nam Bộ, các thắng cảnh được xếp hạng di tích như: núi Châu Thới, núi Cậu - Lòng Hồ Dầu Tiếng. Dọc theo các dòng sông, suối lớn đang hình thành các khu du lịch sinh thái như: khu du lịch Hồ Bình An (Dĩ An), khu du lịch Thanh Cảnh (Thuận An), khu du lịch Phương Nam (Vĩnh Phú - Thuận An), khu du lịch Hàn Tam Đăng (Tân Định - Tân Uyên), khu du lịch Bạch Đằng (Tân Uyên). Đặc biệt, Bình Dương có khu Du lịch Đại Nam, là một công trình tôn vinh và vọng ngưỡng lịch sử - văn hóa từ xưa đến nay của đất nước Việt Nam. Với tổng diện tích giai đoạn 1 là 261ha, giai đoạn 2 là 450ha, khu Du lịch Đại Nam có chùa, thành, biển hồ, sông núi, vui chơi giải trí,... tất cả làm toát lên vẻ đẹp của một khu du lịch có tầm cỡ quốc gia và trong khu vực.

### **Về các làng nghề truyền thống:**

Bình Dương là vùng đất có nhiều làng nghề thủ công truyền thống nổi tiếng tồn tại gần 200 năm; với nguồn tài nguyên phong phú như: đất cao lanh, rừng có nhiều loại gỗ quý, con người cần cù, khéo tay... đã tạo điều kiện phát triển các nghề thủ công phát triển như: Gốm sứ, sơn mài, điêu

khắc gỗ, khai thác lâm sản, đóng ghe thuyền, nghề nấu mía đường, nghề ép dầu đậu phộng, nghề đục đá ong, đan lát mây tre, rèn sắt, dệt chiếu... là những nghề nổi tiếng ở tỉnh Thủ Dầu Một-Bình Dương. Sản phẩm từ các nghề thủ công không chỉ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng tại chỗ mà còn được đem trao đổi, buôn bán với các địa phương khác trên cả nước, nhất là ở Nam kỳ lục tỉnh.

Nghề làm gốm: Từ rất sớm những người dân sống trên vùng đất Bình Dương đã biết làm gốm do có nguồn nguyên liệu tại chỗ, có đội ngũ thợ thủ công lành nghề. Nghề gốm không chỉ có một vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế của địa phương mà nó còn tạo nên việc làm và cả việc xác lập một sắc thái văn hóa mang một phong cách nghệ thuật của dòng gốm Nam bộ. Tỉnh Bình Dương có hơn 100 cơ sở gốm sứ, được coi là một trong hai trung tâm gốm sứ nổi tiếng của khu vực Đông Nam Bộ, với nhiều cơ sở gốm sứ nổi tiếng như: Gốm sứ Minh Long 1, Cường Phát, Phước Dũ Long, với các làng gốm Tân Phước Khánh, Lái Thiêu, Tân Uyên,... Đặc biệt công ty gốm sứ Minh Long I đã xây dựng một trung tâm Minh Sáng Plaza, đây là một trung tâm thương mại dịch vụ gốm sứ hiện đại đầu tiên của Bình Dương, chỉ cách thành phố Hồ Chí Minh 20 km, nằm trong khuôn viên 25.000m<sup>2</sup>, nơi đây giới thiệu 15.000 sản phẩm gốm đa dạng, phong phú về mẫu mã, kiểu dáng, màu sắc mang đậm yếu tố truyền thống, đặc sắc, tiện dụng và hiện đại, các sản phẩm cao cấp: Hồn Việt, Sơn Hà Cẩm Tú, Vinh Qui Bái Tử, Hoa Sen... Và sự ra đời của Trung tâm thương mại Minh Sáng Plaza, đã tạo cho sản phẩm gốm sứ của Bình Dương, một đẳng cấp riêng mà không sản phẩm gốm sứ trong nước có thể sánh được. Sản phẩm đã được xuất khẩu sang các nước châu Âu, châu Mỹ, châu Á...

Nghề mộc, điêu khắc gỗ đã được cư dân người Việt ở miền Bắc, miền Trung vốn có tay nghề đã lần lượt đến Bình Dương khai thác thế mạnh ở đây là giàu gỗ quý (cẩm lai, giáng hương...) tạo nên một nghề điêu khắc gỗ nổi tiếng cho Bình Dương. Qua tài liệu, xung quanh Phú Cường có 22 cơ sở đóng thuyền, cửa gỗ, làm mộc với tên gọi là “An Nhất thuyền” đã tạo ra các sản phẩm nổi tiếng như: Gường lèo, tủ thờ cẩn ốc, bộ salon- Louis, nhà gỗ, xây dựng đình, chùa... “Qua công trình mang dấu ấn những bàn tay tài nghệ độc đáo của lớp thợ Thủ Dầu Một.”<sup>12</sup> Sau này Pháp mở trường Bá Nghệ ở Thủ Dầu Một (1901) nhằm đào tạo thợ thủ công, nghề mộc càng có điều kiện phát triển trên cơ sở tiếp thu những kỹ thuật hiện đại, kết hợp với những truyền thống vốn đã có tạo nên những sản phẩm nổi tiếng không những thị trường trong nước mà còn cả trên thị trường quốc tế.

Nghề sơn mài đã sớm hình thành và phát triển ở Bình Dương, tập trung ở các làng như: Tương Bình Hiệp, Tân An và Định Hòa.... Năm 2016, làng sơn mài Tương Bình Hiệp được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia. Theo tài liệu từ năm 1945, Bình Dương có 40 lò gốm, 10 cơ sở sơn mài, 80 gia đình làm nghề guốc, 300 gia đình làm nghề điêu khắc. Và hiện nay Bình Dương “có 32 làng nghề (mới), 9 nghề truyền thống, 55 làng nghề truyền thống với 45.611 hộ, cơ sở tham gia 46 loại ngành nghề truyền thống, thu hút 103.182 lao động, giá trị sản lượng đạt 4.802 tỷ đồng/năm”.<sup>13</sup>

Nghề truyền thống Bình Dương dù gặp rất nhiều khó khăn trong cơ chế thị trường và bị sự tác động của sản xuất công nghiệp hiện nay. Nhưng qua từng giai đoạn lịch sử đã đứng vững và khẳng định được vị trí của mình trong cơ cấu kinh tế của tỉnh và đang làm tăng thêm giá trị kinh tế, bảo lưu các giá trị văn hóa truyền thống trên từng sản phẩm, giải quyết việc làm

<sup>12</sup> Nguyễn Hiếu Học (2018), *Dấu xưa đất Thủ, tùy bút-tiểu luận, tái bản lần thứ 3*, Nxb Văn hóa- văn nghệ.

<sup>13</sup> Bảo Anh, “Xây dựng thương hiệu “Làng nghề Bình Dương””, Website Thư viện tỉnh Bình Dương,

cho người lao động, bảo đảm một phần an sinh xã hội và bảo tồn được nghề thủ công truyền thống ra đời từ những ngày đầu khai phá của vùng đất Bình Dương.

### **Ẩm thực (nem Lái Thiêu, bánh bì bèo Mỹ Liên, Măng cụt Lái Thiêu, bưởi Bạch Đằng, bánh tráng Phú An)**

#### **Ẩm thực:**

Nghệ thuật ẩm thực của Bình Dương được thể hiện qua các món ăn mang đậm tính Nam Bộ như: Gỏi măng cụt, mít hầm, rau biền tép um, bánh bao nướng và nem Lái Thiêu, bánh tráng Phú An, bánh bì bèo Mỹ Liên, cơm thố, bánh xèo....Theo thông báo số 374/TB-TBKLVN ngày 29/8/2012 của Công ty cổ phần Kỷ lục Việt Nam gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công bố TOP đặc sản Việt Nam lần thứ I năm 2012, trong đó tỉnh Bình Dương có 02 đặc sản được lọt vào các TOP nói trên đó là: Bánh bì nằm trong TOP 50 món ăn đặc sản và Măng cụt Lái Thiêu nằm trong TOP 50 trái cây đặc sản nổi tiếng Việt Nam. Ông Paul Doumer, trong thời gian cai quản xứ Đông Dương (1898-1902) đã khen trái măng cụt của Thủ Dầu Một "...là một vùng trồng cây ăn trái, có loại cây ăn trái rất ngon là trái măng cụt, cung cấp cho Sài Gòn và Chợ Lớn, tới mùa trái cây ghe thuyền tập nập chuyên chở suốt đêm... *loại trái cây đáng được nói kỹ vì nó không chỉ làm bụng dạ cồn cào mà còn rất ngon, đặc biệt là rất đẹp; đó là quả măng cụt,...* Đối với ông trái măng cụt là một sự ưu ái của thiên nhiên đối với vùng nhiệt đới nắng nóng đã tạo nên một loại trái cây ngon đặc biệt mà không ở đâu sánh được "*Thiên nhiên đã rất xảo diệu khi chỉ cho những vùng nóng như thiêu như đốt những trái cây ngọt ngào,...*"<sup>14</sup>

### **2.1. Di sản văn hóa tinh thần ( tín ngưỡng, lễ hội, tôn giáo, đờn ca tài tử)**

#### **Văn hóa - Nghệ thuật:**

Tỉnh Bình Dương nằm trong khu vực Đông Nam Bộ, nghệ thuật biểu diễn truyền thống cũng mang những đặc trưng nổi bật của vùng đất này. Các loại hình biểu diễn nghệ thuật truyền thống có khả năng khai thác thu hút khách bao gồm: Cải lương, tuồng cổ Nam Bộ, thơ ca, hò vè, đờn ca tài tử...Đặc biệt đờn ca tài tử có quá trình hình thành và phát triển sớm trong cư dân Bình Dương. Theo số liệu điều tra của Bảo tàng năm 2009, tỉnh Bình Dương có 56 câu lạc bộ và 5 nhóm đờn ca tài tử<sup>15</sup>. Loại hình nghệ thuật này hầu như có mặt trong các dịp lễ hội, các sự kiện quan trọng trong đời sống mỗi cá nhân hay trong lúc nhàn rỗi. Đờn ca tài tử Nam Bộ đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2012, và được UNESCO vinh danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại vào tháng 12 năm 2013. Năm 2017, Bình Dương đã tổ chức thành công festival đờn ca tài tử toàn quốc lần thứ 2.

#### **Về hoạt động lễ hội:**

Trên vùng đất tỉnh Bình Dương, trong quá trình khai phá lập làng, lao động sản xuất, đấu tranh giải phóng dân tộc đã hình thành nhiều lễ hội đặc sắc như: Lễ hội cúng đình, chùa, miếu, tổ nghề, dòng họ.v.v...các lễ cúng tế là dịp cho người dân đến lễ bái cầu xóm làng bình yên, quốc gia thịnh vượng, mùa màng tươi tốt. Biểu thị tấm lòng của người dân đến với người có công xây dựng, bảo vệ quê hương đất nước, truyền thống uống nước nhớ nguồn. Tổ chức các trò chơi dân gian, đua ghe, đua xuồng, hát bội, văn nghệ. Lễ vật là hương hoa, trái cây, con gà, con lợn,...

Lễ hội là dịp để người dân gửi gắm ước nguyện về gia đình bình an, được mua may bán đắt, bệnh tật tiêu trừ, tai qua nạn khỏi, bảo hộ cuộc sống, việc làm...Lễ vật, biểu hiện tấm lòng thành, hoàn toàn tự nguyện, lễ hội là được xem hát tuồng, hát chập, cải lương, hò Quảng, múa

<sup>14</sup> Paul Doumer “ Xứ Đông Dương” (hồi ký), sách tái bản, 2016, Nxb Thế Giới, tr.140.

<sup>15</sup> Báo cáo Bảo tàng tỉnh Bình Dương, 2017.

bông, địa nàng,...Nếu chùa, miếu của người Hoa còn có tục cho vay tiền, xin lộc, đấu giá lồng đèn, đấu giá vinh dự bưng lư hương, bài vị,...

Các lễ hội cúng đình, cúng chùa, cúng miếu,...đều do ban nghi lễ của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo tổ chức, quản lý. Nghi lễ không đơn thuần phục vụ đối tượng là các vị thần thánh và người đã khuất, người còn sống, gia chủ và cư dân địa phương cũng được quan tâm. Do vậy, mỗi khi ở chùa, đình, miếu,... tổ chức lễ, cũng chính là lễ của cả làng. Mọi người cùng nhau đến để giúp các việc lớn nhỏ, xem hát... buổi lễ do vậy trở thành một lễ hội của cả làng và khu vực xung quanh.

Về lễ hội gắn với di tích và cơ sở tín ngưỡng của địa phương như lễ hội kỳ yên, lễ phật đàn của đình, chùa (Hội Khánh, Châu Thới ) lễ rước kiệu Bà của chùa Bà Thiên Hậu, miếu thờ Ông Bồn...kinh phí tổ chức đều do nhân dân tự nguyện đóng góp. Lễ hội chùa bà Thiên Hậu rằm tháng giêng hàng năm ở Thủ Dầu Một, Lái Thiêu, Búng (Thuận An) thu hút đông đảo nhân dân từ các nơi đến. Nguồn kinh phí tổ chức, thùng tiền công đức do Ban nghi lễ, Hội tương tế, quản lý và chi tiêu, nhà nước không can thiệp vào. Trong đó chính quyền địa phương vận động sử dụng quỹ công đức vào công tác từ thiện- xã hội: Nuôi dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, cấp học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, xây nhà tình thương, bếp ăn tình thương, giúp đỡ người nghèo, trẻ mồ côi, người khuyết tật, người già neo đơn, thiên tai,...

### **3. Tình trạng bảo vệ và phát huy di sản lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đã nêu cụ thể về việc bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa: “Di sản văn hóa là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị mới và giao lưu văn hóa. Hết sức coi trọng bảo tồn, kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống (bác học và dân gian), văn hóa cách mạng, bao gồm cả văn hóa vật thể và phi vật thể. Nghiên cứu và giáo dục sâu rộng những đạo lý dân tộc tốt đẹp do cha ông để lại”.<sup>16</sup>

Thực hiện nghị quyết trên, công tác Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương đã được tổ chức quản lý, bảo tồn, phổ biến tuyên truyền, giới thiệu giá trị các di sản văn hóa như: sưu tầm, khảo sát, lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích, bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy hiệu quả các giá trị của di tích để phục vụ cho nhiệm vụ chính trị và phục vụ cho mọi tầng lớp nhân dân tham quan, du lịch.

Tỉnh Bình Dương đã đầu tư cả ngàn tỷ đồng để trùng tu, tôn tạo, chống xuống cấp các di sản lịch sử - văn hóa: Nhà cổ Trần Công Vàng, Trần Văn Hổ, Nhà tù Phú Lợi, Chùa Hội Khánh, Đình Phú Long; sưu tầm, mua hiện vật bổ sung cho di tích nhà cổ Trần Văn Hổ, di tích Sở chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh, địa đạo Tam giác sắt (Tây Nam Bến Cát); di tích Nhà tù Phú Lợi, di tích Địa đạo Tam Giác Sắt, Sở Chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh, Chiến khu Đ. Và các di sản giao cho huyện, thị, thành phố quản lý, bảo quản như: Di tích căn cứ Vườn Trầu, Địa điểm Mỹ rải bom B52 lần đầu tiên, Vườn cây cao su thời Pháp thuộc, di tích lịch sử Rừng Kiến An; huyện Tân Uyên có di tích chiến khu Vĩnh Lợi; Thuận An có di tích (Chiến khu Thuận An Hòa, miếu Mộc Tổ, đình An Sơn); Bến Cát có di tích Chiến thắng Bàu Bàng; Thành phố Thủ Dầu Một có (Đình Phú Cường, Nhà cổ Nguyễn Tri Quan, lò lu Đại Hưng, trường Trung cấp Mỹ thuật Bình Dương),...

Hàng năm thực hiện chương trình “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” phối hợp giữa Sở Giáo dục – Đào tạo và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Các di tích được giao về cho

<sup>16</sup> “Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Website Đảng Cộng sản Việt Nam.



các trường học nơi có di tích thực hiện chăm sóc, vệ sinh. Các di sản văn hóa thường xuyên đón khách tham quan, mỗi năm trung bình từ 150.000 đến 200.000 lượt khách đến tham quan, hội trại, tổ chức lễ kết nạp đoàn viên,...

Xây dựng các bộ phim tư liệu về di tích: Nhà cổ Trần Công Vàng, Trần Văn Hổ, Nhà tù Phú Lợi, Chùa Hội Khánh, Đình Phú Long, Đình Tân An, Lò Lu Đại Hưng và phối hợp với phòng Du lịch sở VH-TTDL đã in và phát hành tờ bản đồ Du lịch Bình Dương và tập gấp giới thiệu các di tích tiêu biểu của tỉnh Bình Dương đến với du khách trong và ngoài nước.

Các di sản văn hóa như đình, chùa luôn mở cửa đón khách đến tham quan, lễ bái vào mùa lễ hội, rằm tháng giêng, lễ kỳ yên hoặc các ngày cúng lớn trong năm. Một số di tích được địa phương tổ chức các ngày lễ lớn của đất nước diễn ra tại di tích: Thuận An Hòa, đình An Sơn, Đình tỉnh trưởng tỉnh Phước Thành, Vườn cây cao su thời Pháp thuộc, di tích vườn Trầu, địa điểm Mỹ rải bom B52, núi Cậu lòng hồ Dầu Tiếng... Một số di sản có kết nối các tour du lịch lữ hành, có khách trong và ngoài nước đến tham quan, du lịch nhiều là di tích nhà tù Phú Lợi, Lò Lu Đại Hưng, đình Tân An (TDM), nhà cổ, nhà Bảo tàng, làng nghề truyền thống.v.v...

Việc xã hội hóa hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh bước đầu thực hiện đạt được một số kết quả khả quan. Nguồn kinh phí xã hội hóa chủ yếu hỗ trợ công tác trùng tu, sửa chữa nhỏ cho các di tích tôn giáo, tín ngưỡng như: đình, chùa,... và công tác tu bổ, tôn tạo chủ yếu lát gạch nền, trùng tu ngôi miếu, nơi thờ tự, nhà lễ tân, mở rộng gian chánh điện và chăm sóc cơ sở vật chất góp phần gìn giữ, tôn tạo và phát huy giá trị của di sản.

## **Kết luận**

Di sản lịch sử - văn hóa là sản phẩm của những điều kiện lịch sử, văn hóa, kinh tế và chính trị quá hơn 300 năm hình thành, xây dựng và phát triển của tỉnh Bình Dương. Các sản phẩm này khá đa dạng từ các di tích khảo cổ, các di tích lịch sử cách mạng, các di tích kiến trúc tôn giáo cho đến các công trình kiến trúc nhà cổ,... Di sản lịch sử- văn hóa là sản phẩm của lịch sử, nó chứa đựng những giá trị điển hình, những tinh hoa tri thức của tiền nhân. Mỗi đất nước, mỗi dân tộc, mỗi địa phương tùy theo tình hình, hoàn cảnh, đặc điểm về tự nhiên, văn hoá xã hội của mình mà tạo nên sự phong phú đa dạng của di sản lịch sử - văn hoá của mình. Do đó, việc Bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng trong việc giáo dục truyền thống của địa phương, phổ biến các tri thức khoa học, tri thức sống góp phần nâng cao sự cảm thụ và nhận thức trong nhân dân.

Phát huy giá trị di sản văn hóa nhằm khẳng định nét đặc trưng văn hóa riêng của Bình Dương, góp phần vào công cuộc đổi mới, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Di sản lịch sử - văn hoá còn được xem là một tiềm năng kinh tế, nhất là phục vụ cho ngành du lịch. Kinh tế du lịch hiện nay đang chiếm một tỉ trọng ngày càng lớn trong nền kinh tế quốc dân và địa phương. Di sản lịch sử - văn hóa là sản phẩm du lịch đặc thù, gắn kết vào những tuyến du lịch hấp dẫn, có tác dụng thúc đẩy sự phát triển của một trong những ngành kinh tế của tỉnh. Đồng thời, từng bước làm thay đổi cơ cấu kinh tế, cộng đồng cư dân nơi có di tích và lễ hội, sẽ mang lại cho họ những lợi ích vật chất cụ thể. Thực tế cho thấy, những di tích có lễ hội luôn mang lại những nguồn thu có hiệu quả kinh tế. Vậy, Di sản văn hóa đóng một vai trò không nhỏ đối với sự phát triển kinh tế của các địa phương trong tỉnh.

Bình Dương có vị trí nằm ở trung tâm của vùng Đông Nam Bộ, vùng kinh tế trọng điểm

phía Nam, là khu vực năng động và phát triển nhất nước. Có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi với các tuyến giao thông quan trọng trong Vùng như đường xuyên Á từ cửa khẩu Mộc Bài, cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất (hiện tại) và Long Thành (tương lai) cùng các đô thị lớn trong vùng kinh tế trọng điểm như Biên Hòa (Đồng Nai), Vũng Tàu (Bà Rịa Vũng Tàu),... Kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tương đối phát triển so với một số địa phương trong vùng. Môi trường đầu tư thuộc loại hấp dẫn nhất trong toàn quốc với chỉ số PCI thuộc loại cao nhất trong cả nước là một lợi thế giúp Bình Dương thuận lợi hơn trong quá trình thu hút các nhà đầu tư phát triển du lịch. Nguồn nhân lực tương đối dồi dào đồng thời so với các địa phương khác trong Vùng, Bình Dương có sức hấp dẫn lớn đối với nguồn nhân lực, đó là điều kiện tương đối thuận lợi trong quá trình phát triển kinh tế. Bình Dương là một tỉnh có tốc độ tăng trưởng kinh tế và đô thị hóa thuộc vào nhóm nhanh nhất trong Vùng, đây là điều kiện thuận lợi để phát triển các loại hình dịch vụ du lịch trong tương lai. Đây là điều kiện thuận lợi để khai thác phát triển các sản phẩm di sản lịch sử - văn hóa phục vụ khách tham quan du lịch.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Trần Bạch Đằng (chủ biên) (1991), *Địa chí Tỉnh Sông Bé*, Nxb Tổng Hợp Sông Bé.
2. Phan Thanh Đào (2004), *Nhà cổ Bình Dương*, Hội Văn học-nghệ thuật Bình Dương.
3. Quyết định số 81/2007/QĐ-TTg ngày 05/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương đến năm 2020.
4. Sở Văn hóa- Thông tin tỉnh Bình Dương (1998), *Sơ khảo về tín ngưỡng, lễ hội dân gian và truyền thống tỉnh Bình Dương* (lưu hành nội bộ), XN In tỉnh Bình Dương.
5. Quyết định số 74/2007/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ngày 26/7/2007 về Ban hành quy chế về quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát huy giá trị di tích lịch sử – văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
6. Hội KHLS Bình Dương (2008), *Bình Dương danh lam cổ tự*, XN in Nguyễn Minh Hoàng.
7. Bùi Chí Hoàng (Chủ biên)(2010), *Khảo cổ học Bình Dương từ tiền sử đến sơ sử*, Nxb Khoa học xã hội.
8. Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ngày 04/5/2010 về Ban hành quy định trình tự, thủ tục xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
9. Quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Bình Dương đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2303/QĐ-UBND ngày 15/8/2011.
10. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2011-2015;
11. Văn bản số 2675/UBND-VX ngày 12/9/2011 của UBND tỉnh Bình Dương về việc xây dựng các đề án “Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù Bình Dương” và “Đề án tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch” giai đoạn 2011 - 2015.
12. Nghị quyết số 41/2011/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Dương ngày 08/8/2011 Về quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Bình Dương đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
13. Chương trình số 31/Ctr-TU ngày 31/10/2011 của Tỉnh ủy Bình Dương Phát triển văn hóa, thể thao, du lịch; đầu tư, xây dựng và sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch tỉnh Bình Dương giai đoạn 2011-2015;
14. Kế hoạch số 862/KH-UBND ngày 06/4/2012 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phát triển văn hóa, thể thao, du lịch; đầu tư, xây dựng và sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch tỉnh Bình Dương giai đoạn 2011-2015;
15. Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 22/5/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Bình Dương đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020.
16. Hội KHLS tỉnh Bình Dương (2015), *Bình Dương 20 năm phát triển*, Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Dương chặng đường 20 năm phát triển.
17. Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ngày 31/8/2016 về Ban hành Quy chế Quản lý và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
18. [www.sovhttdl.binhduong.gov.vn](http://www.sovhttdl.binhduong.gov.vn), *Ngành văn hóa, thể thao và du lịch Bình Dương chặng đường 20 năm phát triển*, Ngày truy cập 5/8/2016.
19. [www.dulichbinhduong.org.vn](http://www.dulichbinhduong.org.vn), *Du lịch sinh thái miệt vườn*, Ngày truy cập 2/8/2016.
20. [www.baobinhduong.vn](http://www.baobinhduong.vn), *Phát huy hiệu quả du lịch làng nghề truyền thống: Phát triển du lịch làng nghề - Lợi thế và khó khăn*, Ngày truy cập 27/7/2016.
21. Paul Doumer “ Xứ Đông Dương” (hồi ký), sách tái bản, 2016, Nxb Thế Giới.

22. Nguyễn Hiếu Học (2018), *Dấu xưa đất Thủ, tùy bút-tiểu luận, tái bản lần thứ 3*, Nxb Văn hóa- văn nghệ.

